

Số: 122/QĐ-ĐHSP

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 9 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên  
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 04 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 05/ TC-CB ngày 06/10/1996 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về cơ cấu tổ chức Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Thông tư số:19/2012/TT-BGDĐT ngày 01/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 520/QĐ-ĐHSP ngày 29/10/2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm, ĐHQĐ về việc ban hành quy định hoạt động NCKH sinh viên trường Đại học Sư phạm, ĐHQĐ;

Xét đề nghị của Ông Trưởng Phòng KH&HTQT,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quy định này đều không còn hiệu lực.

**Điều 3.** Ban Giám hiệu, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Trưởng bộ môn và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

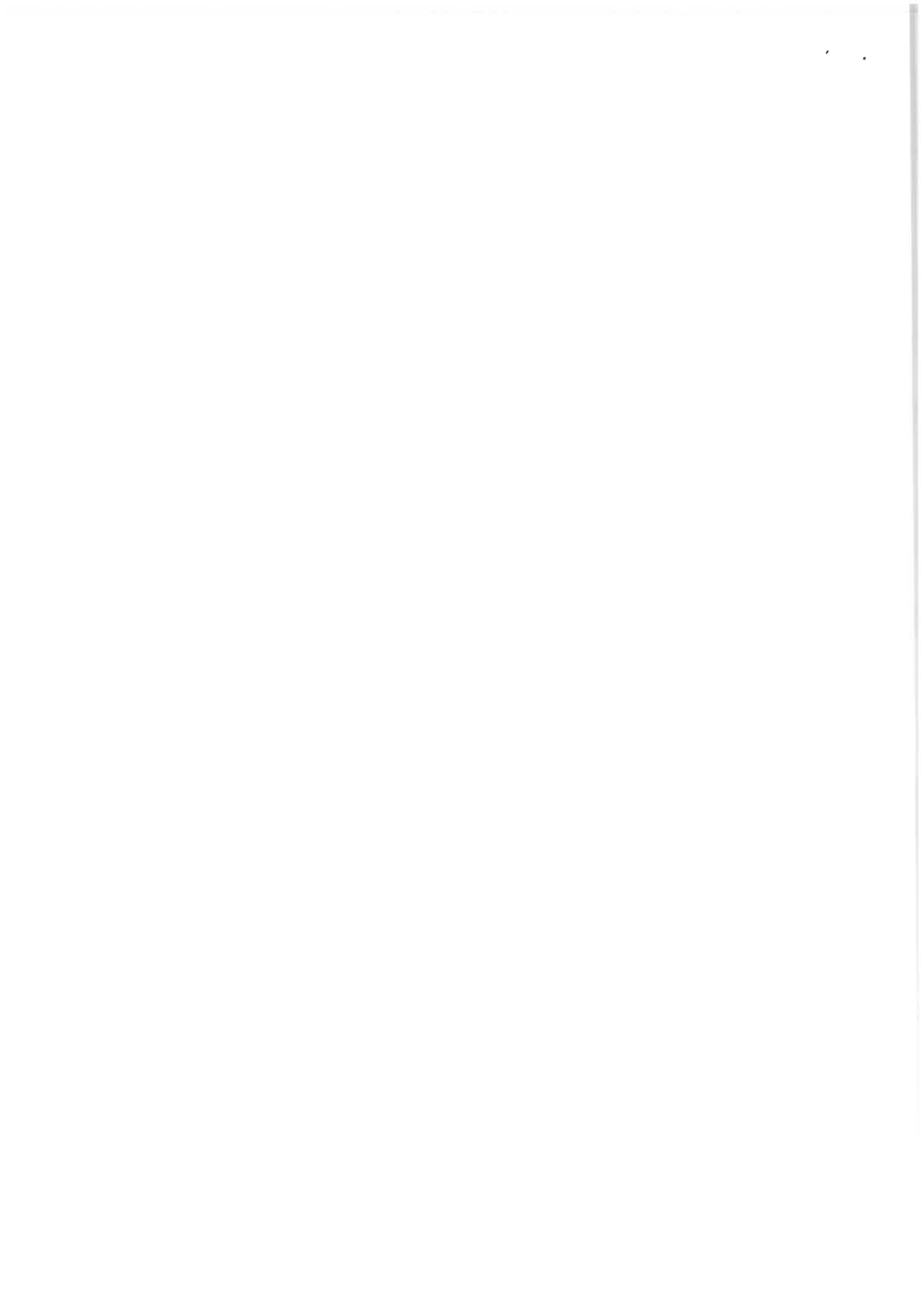
**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VT, KH.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
P. HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS VÕ VĂN MINH



Đà Nẵng, ngày tháng năm 2018

**QUY ĐỊNH**  
**VỀ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**  
**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1292/QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 9 năm 2018 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm, ĐHQĐN)*

**CHƯƠNG 1**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này điều chỉnh hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên (NCKH SV) tại Trường Đại học Sư phạm-Đại học Đà Nẵng (ĐHSP-ĐHQĐN), bao gồm: xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên; quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên; trách nhiệm và quyền lợi của sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và người hướng dẫn; quy định về hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên; điều khoản thi hành.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng cho sinh viên thuộc hệ đại học chính quy tập trung dài hạn tại Trường ĐHSP-ĐHQĐN.

**Điều 3. Mục tiêu hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học độc lập của sinh viên, hình thành năng lực tự học cho sinh viên.
2. Nâng cao khả năng tư duy logic, kỹ năng đọc, viết, trình bày báo cáo khoa học.
3. Góp phần tạo ra tri thức, sản phẩm mới cho xã hội.

**Điều 4. Yêu cầu về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Phù hợp với khả năng và nguyện vọng của sinh viên.
2. Phù hợp với nội dung, chương trình đào tạo của Nhà trường.
3. Phù hợp với định hướng và kế hoạch hoạt động KH&CN của Nhà Trường.
4. Kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học, có tính mới và sáng tạo.

**Điều 5. Nội dung hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực được đào tạo và các lĩnh vực khác phù hợp với khả năng của sinh viên.

2. Tham gia triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, môi trường, công nghệ, an ninh, quốc phòng.

3. Tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, sinh hoạt học thuật, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ, các giải thưởng khoa học và công nghệ ở trong và ngoài nước.

4. Công bố các kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên.

#### **Điều 6. Nguồn kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Nguồn thu trích tối đa 3% nguồn thu học phí chính qui.

2. Nguồn khoa học công nghệ từng năm do Đại học Đà Nẵng phân bổ.

3. Kinh phí do các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong và ngoài Trường tài trợ.

## **CHƯƠNG 2**

### **QUẢN LÝ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

#### **Điều 7. Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên**

- *Đối tượng*: dành cho tất cả sinh viên thuộc hệ đại học chính quy tập trung dài hạn tại Trường ĐHSP-ĐHĐN.

- *Yêu cầu sản phẩm khoa học*: Báo cáo “Công trình nghiên cứu khoa học sinh viên”, Báo cáo tóm tắt “Công trình nghiên cứu khoa học sinh viên”. Đối với đề tài NCKH đạt giải nhất, giải nhì cấp trường phải có ít nhất 1 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị khoa học.

- *Đặc điểm đề tài*:

+ Đề tài được thực hiện bởi một sinh viên hoặc một nhóm sinh viên (không quá 03 sinh viên, trong đó phải xác định 01 sinh viên chịu trách nhiệm chính), dưới sự hướng dẫn của 01 hoặc 02 giảng viên).

+ Đề tài có thể được kế thừa và phát triển lên thành đề tài khóa luận tốt nghiệp nếu được sự đồng ý của người hướng dẫn. Tuy nhiên nội dung đề tài khóa luận tốt nghiệp không được trùng lặp về nội dung quá 50% so với đề tài NCKH của sinh viên đã được thực hiện trước đó.

#### **\* Đối với đề tài sử dụng nguồn kinh phí ngân sách**

- *Số lượng phân bổ như sau*:

+ Những Khoa có số lượng sinh viên dưới 300 SV không quá 10 đề tài

+ Những Khoa có số lượng sinh viên từ 300-500 SV không quá 15 đề tài

+ Những Khoa có số lượng sinh viên từ 500-700 SV không quá 20 đề tài

- + Những Khoa có số lượng sinh viên từ 700-1000 SV không quá 30 đề tài
- + Những Khoa có số lượng sinh viên trên 1000 SV không quá 40 đề tài
- \* **Đối với đề tài sử dụng nguồn kinh phí tài trợ: Số lượng không giới hạn**

### **Điều 8. Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên theo đặt hàng**

Hàng năm, tùy theo tình hình cụ thể Nhà trường sẽ đặt hàng cho các nhóm sinh viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học. Kinh phí cấp đối với từng đề tài không quá **10.000.000 đồng**.

### **Điều 9. Tổ chức đăng ký và xét duyệt đề tài**

1. Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế (KH&HTQT) thông báo cho các Khoa về hoạt động NCKH của sinh viên vào đầu mỗi năm học.
2. Đơn vị Khoa tiếp nhận đề xuất đề tài NCKH và người hướng dẫn của sinh viên, lập danh mục các đề tài theo chuyên ngành và phân loại đề tài.
3. Khoa/Bộ môn tổ chức xét duyệt đề cương đề tài NCKH của sinh viên và gửi danh mục các đề tài NCKH SV đã được xét duyệt về Phòng KH&HTQT.
4. Căn cứ kết quả đánh giá xét chọn đề tài từ các Khoa, Phòng KH&HTQT tổng hợp và trình BGH phê duyệt danh sách các đề tài NCKH SV, chuyển danh sách các đề tài được phê duyệt về các Khoa để các Khoa triển khai hướng dẫn sinh viên NCKH.

### **Điều 10. Tổ chức thực hiện đề tài**

1. Lãnh đạo Khoa tạo điều kiện hỗ trợ, thúc đẩy các giảng viên hướng dẫn sinh viên NCKH hoàn thành công trình đúng hạn.
2. Trong quá trình thực hiện đề tài, các Khoa/Bộ môn tổ chức các buổi seminar NCKH SV nhằm hỗ trợ sinh viên về kỹ năng NCKH, kỹ năng trình bày báo cáo cũng như trao đổi các học thuật để sinh viên thực hiện tốt các đề tài.
3. Vào giữa đợt thực hiện đề tài, sinh viên gửi báo cáo tiến độ về Khoa. Báo cáo của sinh viên phải có xác nhận của giảng viên hướng dẫn. Sau đó Khoa lập danh sách và kết quả báo cáo tiến độ đề tài NCKH của sinh viên về cho Phòng KH&HTQT. Nếu có bất kỳ thay đổi nào (về tên đề tài, giảng viên hướng dẫn), Khoa phải làm tờ trình gửi về Phòng KH&HTQT để xem xét và giải quyết.
4. Sinh viên báo cáo các vấn đề phát sinh không thuộc thẩm quyền của Khoa hoặc giảng viên hướng dẫn (nếu có) cho BCN Khoa. BCN Khoa làm tờ trình và báo cáo gửi lên Phòng KH&HTQT để hỗ trợ hướng dẫn giải quyết.

### **Điều 11. Tổ chức Tuần lễ Khoa học sinh viên**

#### **11.1. Tổ chức Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Khoa**

1. Các Khoa lập Hội đồng khoa học (số lượng từ 5 đề tài trở lên) hoặc Tổ chấm (số lượng từ 1-4 đề tài) nhận xét, đánh giá đề tài NCKH của sinh viên. Nội dung

đánh giá đề tài do BCN Khoa/Bộ môn quyết định trên cơ sở văn bản hướng dẫn của trường về hoạt động NCKH của sinh viên.

2. Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng, Khoa xét chọn đề tài gửi tham gia Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường.

### **11.2. Tổ chức Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường**

1. Sau khi xét tuyển ở cấp Khoa, căn cứ vào số lượng đề tài, các khoa giới thiệu số lượng công trình khoa học tham dự Hội nghị Sinh viên NCKH cấp Trường như sau:

- + Những Khoa có số lượng từ 5-10 đề tài: được gửi 1 đề tài khoa học
- + Những Khoa có số lượng từ 11-20 đề tài: được gửi 2 đề tài khoa học
- + Những Khoa có số lượng từ 21-30 đề tài: được gửi 3 đề tài khoa học
- + Những Khoa có số lượng từ 31-40 đề tài: được gửi 4 đề tài khoa học

2. Hình thức Hội nghị SV NCKH cấp trường được tổ chức như sau:

Căn cứ vào số lượng đề tài gửi dự thi cấp Trường, Nhà trường thành lập các hội đồng chuyên môn chấm nội dung đề tài theo từng tiểu ban; thăm quan phỏng vấn poster trưng bày để phân loại và lựa chọn giới thiệu các đề tài xuất sắc của từng tiểu ban tham dự hội nghị SV NCKH cấp Đại học Đà Nẵng, cấp Thành phố, cấp Bộ hoặc các giải thưởng khác. Sau đó, Nhà trường sẽ lựa chọn các đề tài xuất sắc được giới thiệu dự thi các cấp sẽ trình bày tại lễ tổng kết và trao giải.

3. Đối với các đề tài NCKH SV được đặt hàng: sản phẩm có thể tham gia triển lãm nhưng không đánh giá xếp giải mà Trường sẽ thành lập hội đồng để tổ chức nghiệm thu riêng theo quy định quản lý đề tài KHCN cấp Trường.

## **Điều 12. Trách nhiệm của các đơn vị trong công tác NCKH của sinh viên**

### **1. Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế**

Là đơn vị chức năng chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra chính các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Cụ thể:

- Thúc đẩy các khoa triển khai công tác NCKH trong sinh viên.
- Phối hợp cùng các khoa tập hợp các đề tài đăng ký, sơ duyệt, trình BGH duyệt và chuẩn y danh mục đề tài.
- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước các hoạt động NCKH của sinh viên về danh mục đề tài, thời gian thực hiện.
- Phối hợp với phòng Kế hoạch Tài chính giải quyết các thủ tục hỗ trợ kinh phí cho các đề tài NCKH của sinh viên.
- Tổ chức, thành lập hội đồng đánh giá loại đề tài đặt hàng, xét giải thưởng và làm thủ tục khen thưởng thành tích NCKH cho sinh viên.

## **2. Các khoa**

- Khoa đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển hoạt động NCKH của sinh viên. Khoa tổ chức hoạt động NCKH trong sinh viên và tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia NCKH.

- Khoa chủ động phối hợp với Phòng KH&HTQT để thực hiện và triển khai các công việc liên quan đến Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Quy định này.

## **3. Các đơn vị liên quan khác**

Tùy theo chức năng và nhiệm vụ, mỗi đơn vị có trách nhiệm tạo điều kiện tốt nhất cho công tác tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên theo yêu cầu của Nhà trường.

## **CHƯƠNG 3**

### **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI CỦA SINH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ NGƯỜI HƯỚNG DẪN**

#### **Điều 13. Trách nhiệm của sinh viên**

1. Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học theo kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ của Nhà trường và chấp hành các quy định hiện hành về hoạt động khoa học - công nghệ và về phòng chống đạo văn.

2. Trên cơ sở phê duyệt thực hiện đề tài NCKH được giao, nếu cá nhân và tập thể sinh viên nào không hoàn thành nhiệm vụ mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị xử lý theo Điều 16 của quy định này.

#### **Điều 14. Quyền lợi của sinh viên**

1. Được tham gia thực hiện đề tài NCKH của sinh viên trong năm học.

2. Được tạo điều kiện sử dụng các thiết bị sẵn có của Nhà trường để tiến hành NCKH.

3. Được cấp giấy chứng nhận sinh viên NCKH khi tham gia NCKH trong năm học; giấy khen sinh viên NCKH cho các đề tài đạt giải tại hội nghị SV NCKH cấp Trường.

4. Được giới thiệu tham dự các Hội nghị khoa học cấp Trường, Đại học Đà Nẵng hoặc quốc gia (nếu có).

#### **Điều 15. Trách nhiệm và quyền lợi của người hướng dẫn**

1. Người hướng dẫn có trách nhiệm tham gia hướng dẫn sinh viên NCKH.

2. Người hướng dẫn sinh viên NCKH đã phải hoàn thành thời gian tập sự về chuyên môn.

3. Người hướng dẫn được tính giờ NCKH theo quy định của Đại học Đà Nẵng và được hỗ trợ kinh phí theo Điều 18 của Quy định này.

4. Người hướng dẫn được hướng dẫn tối đa 2 đề tài NCKH của sinh viên trong cùng thời gian.

5. Người hướng dẫn được chi trả kinh phí đối với các hoạt động liên quan đến NCKH của sinh viên theo quy định hiện hành của Trường và ĐHĐN.

6. Người hướng dẫn được ưu tiên xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nếu có thành tích hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài NCKH đạt giải cấp Trường trở lên hoặc được ứng dụng, triển khai vào thực tiễn.

#### **Điều 16. Xử lý vi phạm**

1. Trường hợp phát hiện thấy công trình NCKH của sinh viên thiếu tính trung thực và tùy thuộc vào mức độ vi phạm, đơn vị Khoa sẽ đề xuất hình thức kỷ luật đối với tác giả của công trình. Phòng KH&HTQT tiếp nhận tờ trình đề xuất và tham mưu, trình lên BGH xử lý.

2. Nếu sinh viên tự ý bỏ các đề tài NCKH (không có lý do chính đáng) sau khi đề tài đã được BGH phê duyệt và chuyển danh sách đề tài về các khoa để triển khai thì sinh viên đó sẽ bị trừ điểm rèn luyện sinh viên của năm học.

### **CHƯƠNG 4**

#### **QUY ĐỊNH VỀ HỖ TRỢ KINH PHÍ**

#### **CHO CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

#### **Điều 17. Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu khoa học cho sinh viên**

1. Với loại đề tài sử dụng nguồn kinh phí ngân sách, Nhà trường sẽ hỗ trợ cấp kinh phí 500.000 đồng/1 đề tài.

2. Với loại đề tài đặt hàng, kinh phí cấp không quá 10.000.000 đồng/1 đề tài.

3. Sinh viên có đề tài được chọn tham gia Hội nghị Sinh viên NCKH cấp Trường được hỗ trợ thêm 200.000 đồng/1 đề tài.

4. Sinh viên có đề tài được chọn dự thi cấp Bộ, cấp Thành phố và các giải thưởng tương đương khác ở trong nước được Nhà Trường hỗ trợ kinh phí 100% /1 đề tài/1 cấp dự thi. Mỗi đề tài chỉ được hỗ trợ kinh phí cho một cấp/ giải dự thi.

5. Cơ cấu giải thưởng:

- Giải thưởng tại Hội nghị SV NCKH cấp Khoa

+ Giải nhất: 300.000 đồng/1 đề tài

+ Giải nhì: 200.000 đồng/1 đề tài



- + Giải ba: 100.000 đồng/1 đề tài
- Giải thưởng tại Hội nghị SV NCKH cấp Trường
  - + Giải nhất: 700.000 đồng/1 đề tài
  - + Giải nhì: 500.000 đồng/1 đề tài
  - + Giải ba: 300.000 đồng/1 đề tài

6. Ngoài ra, Nhà trường còn có những hình thức khen thưởng bổ sung cho những sinh viên đạt giải cấp Bộ, cấp Thành phố và các giải thưởng khoa học công nghệ cấp tương đương khác ở trong và ngoài nước. Định mức thưởng sẽ được Phòng KH&HTQT đề xuất lên BGH phê duyệt cụ thể cho từng năm.

### **Điều 18. Hỗ trợ kinh phí cho người hướng dẫn NCKH của sinh viên**

1. Người hướng dẫn sinh viên NCKH tham gia Hội nghị SV NCKH cấp Khoa và có báo cáo tổng kết đề tài nộp về Phòng KH&HTQT được tính 10 tiết chuẩn/ 1 đề tài. Trường hợp hai giảng viên cùng hướng dẫn thì mỗi người được hưởng ½ định mức này.

2. Người hướng dẫn sinh viên NCKH đạt giải tại Hội nghị SV NCKH cấp Khoa hoặc cấp Trường được tính 15 tiết chuẩn/ 1 đề tài. Trường hợp hai giảng viên cùng hướng dẫn thì mỗi người được hưởng ½ định mức này.

3. Người hướng dẫn sinh viên NCKH đạt giải cấp Bộ, cấp Thành phố và các giải thưởng khoa học công nghệ cấp tương đương khác ở trong và ngoài nước được tính 20 tiết chuẩn/ 1 đề tài. Trường hợp hai giảng viên cùng hướng dẫn thì mỗi người được hưởng ½ định mức này.

4. Ngoài ra, người hướng dẫn các đề tài đạt giải cấp Bộ, cấp Thành phố và các giải thưởng khoa học công nghệ cấp tương đương khác ở trong và ngoài nước, tùy theo từng năm, Phòng KH&HTQT sẽ đề xuất mức thưởng cụ thể trình lên BGH phê duyệt. Trường hợp một đề tài được chọn để dự thi 2 nơi trở lên thì người hướng dẫn chỉ được hưởng một mức cao nhất.

5. Trường hợp một giảng viên hướng dẫn 2 đề tài ở cùng một thời điểm thì chọn đề tài đạt giải cao nhất để hưởng định mức hỗ trợ.

### **Điều 19. Hỗ trợ kinh phí cho Tuần lễ Khoa học sinh viên (Hội nghị sinh viên NCKH cấp Khoa, Hội nghị sinh viên NCKH cấp Trường, Hội đồng khoa học, Tổ chấm đề tài, ...)**

1. Các Khoa có số lượng đề tài NCKH SV từ 5 đề tài trở lên được tổ chức Hội nghị sinh viên NCKH và thành lập Hội đồng khoa học đánh giá đề tài NCKH SV. Kinh phí cho Hội đồng khoa học đánh giá đề tài NCKH sinh viên cấp Khoa là 150.000 đồng/ 1 đề tài.



2. Các Khoa có số lượng đề tài NCKH SV từ 1-4 đề tài không tổ chức Hội nghị sinh viên NCKH, chỉ thành lập Tổ chấm đề tài NCKH SV. Kinh phí cho Tổ chấm đề tài NCKH SV là 75.000 đồng/ 1 đề tài.

3. Kinh phí cho các Hội đồng xét duyệt, tư vấn, đánh giá đề tài NCKH sinh viên cấp Trường được áp dụng như đối với các đề tài NCKH cấp Trường.

4. Hội nghị SV NCKH cấp Trường: theo dự trù kinh phí NCKH trong năm học.

## **CHƯƠNG 5**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 19. Điều khoản thi hành**

- Các đơn vị thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.
- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, quy định có thể được xem xét và sửa đổi cho phù hợp với thực tế. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Hiệu trưởng Trường ĐHSP-ĐHDN quyết định.

**K. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



The stamp is circular and red, containing the text 'BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO' at the top, 'TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM' in the center, and 'ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG' at the bottom. A black signature is written over the stamp.

**PGS.TS. VÕ VĂN MINH**